

Số: 3096/VHL-TCCBKT  
V/v thực hiện công tác kê khai tài sản,  
thu nhập năm 2024

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 theo hướng dẫn sau:

## I. TỔ CHỨC VIỆC KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

### 1. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP

- Kê khai lần đầu được thực hiện đối với trường hợp sau: Người lần đầu được thuyên chuyển và bổ nhiệm giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên.
- Kê khai hàng năm được thực hiện đối với những trường hợp sau đây:
  - Người giữ chức vụ từ Phó Viện trưởng và tương đương trở lên;
  - Trưởng Phòng và Phó Trưởng Phòng Quản lý tổng hợp;
  - Kế toán trưởng;
  - Những người thuộc diện kê khai theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

### c) Kê khai bổ sung được thực hiện đối với trường hợp sau đây:

Người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP nhưng không thuộc diện kê khai tài sản hàng năm, nếu có biến động về tài sản từ 300.000.000VNĐ (Ba trăm triệu VNĐ) trở lên thì tiến hành kê khai bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng.

### 2. Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai

- Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và kê khai tài sản hàng năm được thực hiện theo mẫu tại Phụ lục I - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.
- Kê khai tài sản, thu nhập bổ sung được thực hiện theo mẫu tại Phụ lục II - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Việc kê khai phải được hoàn thành **trước ngày 31/12/2024**.



### 3. Lập sổ theo dõi và biên bản giao, nhận bản kê khai

Các đơn vị trực thuộc thực hiện lập sổ theo dõi việc tiếp nhận, bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai. Trong trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì cơ quan, tổ chức, đơn vị yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại.

### 4. Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cá nhân, tổ chức bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập cho đơn vị quản lý.

Các đơn vị xây dựng Kế hoạch công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, trong đó cần phản ánh đầy đủ thông tin về số lượng người có nghĩa vụ kê khai của đơn vị, thời gian hoàn thành việc kê khai; thời gian tiếp nhận, rà soát bản kê khai; hình thức tổ chức công khai bản kê khai và thời hạn hoàn thành việc công khai theo hình thức đã lựa chọn.

Về tổ chức công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập: Các đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP (Lưu ý: Nếu thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết thì việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn. Nếu thực hiện công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập tại cuộc họp thì phải đúng thành phần, lập biên bản đầy đủ nội dung đã được hướng dẫn tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP).



## II. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, BÀN GIAO BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Các đơn vị trực thuộc rà soát, kiểm tra Bản kê khai tài sản, thu nhập của các cá nhân thuộc diện kê khai và bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập đến Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (đơn vị lưu trữ 01 bản kê khai theo thẩm quyền đã được phân cấp).

Các thông tin, tài liệu liên quan đến hồ sơ, Bản kê khai tài sản, thu nhập của các cá nhân được niêm phong để bảo đảm bí mật thông tin theo quy định.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nhận bàn giao hồ sơ (bản chính) về kê khai tài sản, thu nhập của các đơn vị theo thời gian, địa điểm như sau:

- Thời gian: **Từ ngày 05/01/2025 đến trước ngày 20/01/2025.**
- Địa điểm: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, phòng 706, tầng 7, Tòa nhà Trung tâm).
- Thành phần hồ sơ:

1) Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập (theo mẫu gửi kèm);

2) Danh sách cán bộ thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập và các Bản kê khai tài sản, thu nhập;

3) Các văn bản triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập;

4) Biên bản công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị.

Các đơn vị trực thuộc gửi hồ sơ (và gửi file báo cáo tới địa chỉ email: danghue@vast.vn) về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để tổng hợp.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (để b/c);
- PCT Trần Tuấn Anh (để b/c);
- Lưu: VT, TCCBKT, BH

**TL. CHỦ TỊCH  
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ  
VÀ KIỂM TRA**



**Hà Quý Quỳnh**



## MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Công văn số /VHL-TCCBKT ngày /12/2024  
của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../.....

....., ngày ... tháng ... năm.....

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

#### I. VIỆC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TÁC KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

##### 1. Công tác chỉ đạo thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập

- Trách nhiệm Thủ trưởng đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác minh bạch tài sản, thu nhập.
- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện về công tác kê khai tài sản, thu nhập đã ban hành (tên văn bản, ngày/tháng/năm ban hành);

##### 2. Quá trình thực hiện kê khai, công khai bản kê khai, quản lý hồ sơ, tổng hợp báo cáo

- Việc phân công thực hiện công tác về kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị;
- Tổng số người thuộc diện kê khai/ tổng số người đã nộp bản kê khai;
- Thời gian hoàn thành việc kê khai, thời gian tiếp nhận, rà soát bản kê khai;
- Hình thức tổ chức công khai bản kê khai và thời hạn hoàn thành việc công khai theo hình thức đã lựa chọn.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Tình hình chung triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị

- Tình hình thông tin phản ánh sau khi công khai các Bản kê khai tài sản, thu nhập trong năm;
- Các cá nhân chưa thực hiện hoặc thực hiện kê khai chậm so với thời gian quy định;

- Những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa đảm bảo theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn so với quy định...

## 2. Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị

TT	NỘI DUNG	Số liệu	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Kê khai tài sản thu nhập năm 2024</b>		
<b>1</b>	<b>Số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1.1.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN lần đầu		
1.2.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm		
1.3.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN bổ sung		
<b>2</b>	<b>Số người đã nộp bản kê khai tài sản, thu nhập</b>		
2.1.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN lần đầu		
2.2.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm		
2.3.	Số lượng người có nghĩa vụ kê khai TSTN bổ sung		
<b>II</b>	<b>Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023</b>		
1	Số bản kê khai đã được công khai		
	Tỷ lệ % so với tổng số bản kê khai		
2	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức <b>niêm yết</b>		
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai		
3	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại <b>cuộc họp</b>		
	Tỷ lệ % so với số bản kê khai đã công khai		

## 3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện;
- Đề xuất giải pháp khắc phục, kiến nghị./.

### Nơi nhận:

- Viện Hàn lâm KH&CNVN;
- .... ;
- Lưu: VT.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký tên, đóng dấu)